

Số: KH1T-03/15h30/NBIN

Ninh Bình, ngày 01 tháng 03 năm 2024

**BẢN TIN DỰ BÁO KHÍ HẬU THỜI HẠNG THÁNG
TỈNH NINH BÌNH
(Tháng 03/2024)**

1. Phân tích, đánh giá thời tiết, khí hậu nổi bật tháng 02/2024:

a. Thời tiết nguy hiểm

Không khí lạnh (KKL): Trong tháng có 03 đợt KKL và KKLTC về ngày 08,23 và 27.

- KKL và KKLTC về gây ra mưa, mưa nhỏ, gió Đông Bắc cấp 2-3 vùng ven biển huyện Kim Sơn gió Đông Bắc cấp 5. Trời rét đậm, vùng núi có ngày rét hại.

b. Nhiệt độ:

+ Nhiệt độ trung bình:

- Tại TP Ninh Bình: 19,4°C, > TBNN: 1,2°C, < cùng kỳ năm 2023: 0,5°C.

- Tại Nho Quan: 19,6°C, > TBNN: 1,1°C, < cùng kỳ năm 2023: 0,2°C.

- Tại Cúc Phương: 18,7°C, > TBNN: 1,0°C, < cùng kỳ năm 2023: 0,2°C.

+ Nhiệt độ cao nhất: 30,3°C, xảy ra tại Cúc Phương vào ngày 21.

+ Nhiệt độ thấp nhất: 10,2°C, xảy ra tại Cúc Phương ngày 12.

c. Mưa:

- Tại TP Ninh Bình: 14,9mm, < TBNN: 6,0mm, < cùng kỳ năm 2023: 29,1mm.

- Tại Nho Quan: 24,4mm, > TBNN: 2,5mm, < cùng kỳ năm 2023: 39,9mm.

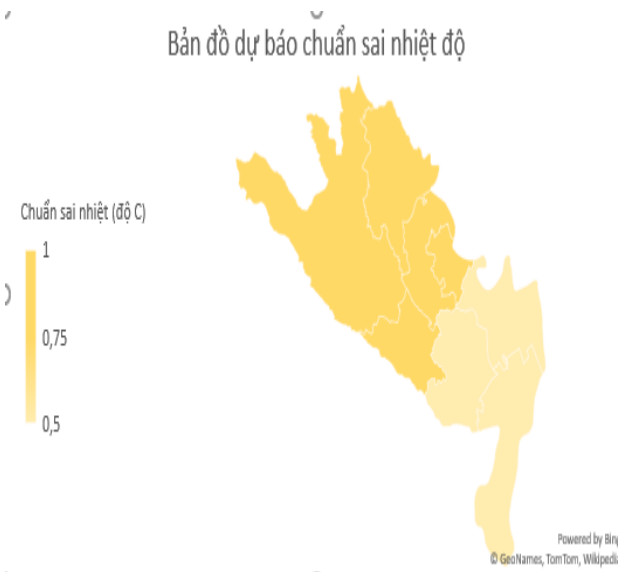
- Tại Cúc Phương: 32,4mm, > TBNN: 4,5mm, < cùng kỳ năm 2023: 20,6mm.

2. Dự báo xu thế khí hậu tháng 03/2024:

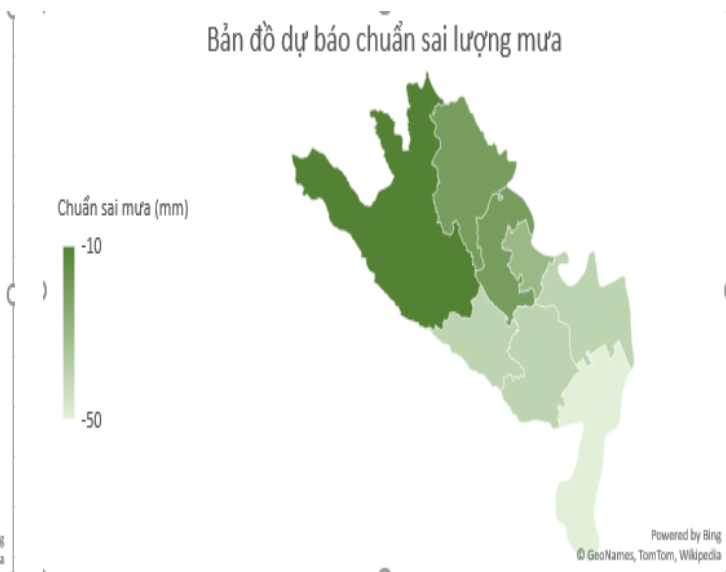
a. Phân tích xu thế nhiệt độ, lượng mưa:

- Nền nhiệt độ ở mức cao hơn TBNN từ 0,5 - 1,0°C (TBNN: 17,7-18,2°C).

- Tổng lượng mưa: ở mức thấp hơn so với TBNN từ 5-15mm (TBNN: 49,9-59,3mm).



Hình 1: Bản đồ dự báo chuẩn sai nhiệt độ trung bình tháng 03/2024



Hình 2: Bản đồ dự báo chuẩn sai lượng mưa tháng 03/2024

b. Cảnh báo khả năng xuất hiện các hiện tượng thời tiết nguy hiểm

- **Không khí lạnh:** Trong tháng có khoảng một đến hai đợt KKL và KKLTC tiếp tục ảnh hưởng tới tỉnh Ninh Bình, tập trung nhiều hơn trong thời kỳ nửa đầu tháng, trong tháng tỉnh Ninh Bình vẫn xảy ra nhiều ngày mưa nhỏ, mưa phùn và sương mù.

- **Rét đậm, rét hại:** Có khả năng xảy ra từ nhiều ngày rét đậm, rét hại diện rộng vào khoảng đầu tháng.

c. Khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế xã hội:

Không khí lạnh có khả năng gây ra gió mạnh, sóng lớn, ảnh hưởng đến toàn bộ tàu thuyền và các hoạt động khác trên biển. Trời rét, rét đậm, rét hại cần chú ý giữ ấm cho cơ thể, đặc biệt người già, trẻ em và các hoạt động sản xuất nông nghiệp.

3. Dự báo nhiệt độ, lượng mưa thời đoạn 10 ngày tháng 03/2024

Khu vực dự báo	10 ngày đầu		10 ngày giữa		Những ngày cuối		Cả tháng	
	Ttb(°C)	R(mm)	Ttb(°C)	R(mm)	Ttb(°C)	R(mm)	Ttb(°C)	R(mm)
TP Ninh Bình	20,0-21,0	5-10	20,5-21,5	5-15	21,0-22,0	10-20	20,5-21,5	20-40
Nho Quan	20,0-21,0	5-10	20,5-21,5	5-15	21,0-22,0	10-20	20,5-21,5	20-40
Cúc Phương	19,5-20,5	5-10	20,0-21,0	5-15	20,0-21,0	10-20	20,0-21,0	20-40
Tam Điệp	20,0-21,0	5-10	20,5-21,5	5-15	21,0-22,0	10-20	20,5-21,5	20-40
Kim Sơn	20,0-21,0	5-10	20,5-21,5	5-15	21,0-22,0	10-20	20,5-21,5	20-40
Yên Mô	20,0-21,0	5-10	20,5-21,5	5-15	21,0-22,0	10-20	20,5-21,5	20-40
Yên Khánh	20,0-21,0	5-10	20,5-21,5	5-15	21,0-22,0	10-20	20,5-21,5	20-40
Hoa Lư	20,0-21,0	5-10	20,5-21,5	5-15	21,0-22,0	10-20	20,5-21,5	20-40
Gia Viễn	20,0-21,0	5-10	20,5-21,5	5-15	21,0-22,0	10-20	20,5-21,5	20-40

Ghi chú:

- Ttb là giá trị nhiệt độ trung bình (đơn vị độ C);

- R là giá trị tổng lượng mưa (đơn vị milimét);

- Chuẩn sai: Giá trị chênh lệch của nhiệt độ/lượng mưa so với TBNN (đơn vị: độ C/milimét);

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN DÀI TỈNH NINH BÌNH

1. Diễn biến tình hình Thủy văn đã qua

Diễn biến xu thế mực nước trên các lưu vực sông trong tháng 02/2024.

Mực nước trên sông Hoàng Long tại Bến Đé và Gián Khẩu; trên sông Đáy tại Ninh Bình và Như Tân phổ biến ở mức xấp xỉ và cao hơn TBNN, dao động theo thủy triều và chịu ảnh hưởng điều tiết của hồ chứa phục vụ sản xuất vụ Đông Xuân 2023-2024.

Mực nước bình quân tháng trên sông Hoàng Long tại Bến Đé ở mức xấp xỉ TBNN và thấp hơn cùng kỳ 2023: 13cm, tại Gián Khẩu tương đương TBNN và thấp hơn cùng kỳ 2023: 13cm; trên sông Đáy tại Ninh Bình xấp xỉ TBNN và thấp hơn cùng kỳ 2023: 11cm, tại Như Tân cao hơn TBNN: 11cm và thấp hơn cùng kỳ 2023: 10cm.

2. Dự báo, cảnh báo

- Diễn biến xu thế mực nước trên các lưu vực sông trong tháng 03/2024.

Mực nước trên sông Hoàng Long tại Bến Đé và Gián Khẩu; trên sông Đáy tại Ninh Bình và Như Tân phổ biến ở mức xấp xỉ TBNN, dao động chủ yếu theo thủy triều.

- Cảnh báo các hiện tượng thủy văn nguy hiểm có thể xảy ra trong thời hạn dự báo: không có khả năng xuất hiện các hiện tượng thủy văn nguy hiểm.

- Khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế xã hội: ảnh hưởng không đáng kể đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế xã hội trên sông.

- Thủy triều:

Thủy triều cao. Trong tháng có 2 kỳ triều cường vào các ngày từ 07-10 và 17-22; có 3 kỳ triều kém vào các ngày từ 01-03, 12-14, và 25-29. Đỉnh triều cao nhất tháng này thấp hơn đỉnh triều cao nhất tháng trước khoảng 0,20m. Vùng cửa sông những ngày triều cường nước lớn xuất hiện vào đêm, nước ròng xuất hiện vào trưa chiều.

- Xâm nhập mặn: Độ mặn trên sông Đáy tại Như Tân ở mức cao. Độ mặn cao nhất tầng đáy khả năng ở mức 18-20‰, xuất hiện vào các ngày 07-10 và 17-21; Ranh giới xâm nhập mặn vào trong sông xấp xỉ tháng trước.

Bảng đặc trưng mực nước, thực đo và dự báo các trạm tháng 03/2024

Đơn vị: cm

Sông	Trạm	Thực đo tháng trước			Dự báo											
					10 ngày đầu			10 ngày giữa			11 ngày cuối			Đặc trưng		
		Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất	Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất	Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất	Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất	Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất
Hoàng Long	Bến Đế	33	87	-31	40	90	-15	35	85	-25	30	85	-10	35	90	-25
	Gián Khẩu	37	99	-28	45	100	-15	40	90	-30	35	85	-15	40	100	-30
Đáy	Ninh Bình	35	107	-36	40	110	-25	35	100	-35	30	95	-20	35	110	-35
	Như Tân	28	147	-100	35	150	-90	30	140	-80	25	130	-70	30	150	-90

GIÁM ĐỐC

Bùi Thị Bích Thủy